TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2024/HSST
Ngày: 23/03/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Đức Hoàng**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Công Chi**.

Bà **Ngô Văn Sỹ**.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà **Phạm Thái Trâm Anh** – Thư ký Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh L**uận - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2024/HSST ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 03 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thị L1**; tên gọi khác: Phan Như H; sinh ngày 19 tháng 03 năm 1974; tại: Đà Nẵng; nơi ĐKHKTT: Tổ A, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng; chỗ ở hiện nay: Kiệt A N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn T (Liệt sỹ) và bà: Hồng Thị C (sinh năm 1941); gia đình có 06 anh chị em, Bị cáo là con thứ sáu; chồng: Trần Anh D; sinh năm 1978; có 01 người con tên là Trần Minh T1, sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: chưa.

Nhân thân:

-Ngày 05/10/1995: Trộm cắp tài sản bị Toà án nhân dân Tp Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù giam đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 06.12.1996.

- Ngày 06/3/2017, Công an quận L, Tp Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc (bị cáo đã nộp vào ngày 21/3/2017).

-Ngày 25/9/2023 bị Công an quận L ra Quyết định xử phạt hành chính số 708/QĐ-XPHC ngày 03/10/2023 với số tiền 1.500.000đ (bị cáo đã nộp ngày 05/12/2023).

Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2023 tại Nhà tạm giữ Công an quận L, TP ..

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Trịnh Thị D1; sinh năm 1983; địa chỉ: Xã N, huyện N, Tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Cửu K, sinh năm: 1989; địa chỉ: Tổ E, phường X, quận T, TP Đà Nẵng. (vắng mặt).

+ Ông Phan Văn L2, sinh 1962; địa chỉ: Tổ A, phường X, quận T, TP Đà Nẵng.(có mặt).

-Người chứng kiến: Ông Nguyễn L3; sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ D, phường H, quận L, TP Đà Nẵng. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 24/9/2023, Phan Thị L1 liên lạc với 01 nam thanh niên tên "H1" (không rõ lai lịch, địa chỉ) qua mạng xã hội facebook để mua ma tuý (đá). "H1" đồng ý và hẹn giao dịch tại đường L, phường T, quận T, Tp .. Sau đó, L1 đến điểm hẹn, "Huy" để ma tuý dưới gốc cây đường L và chỉ chỗ cho L1 đến lấy, sau khi lấy được ma tuý Lùn để 5.500.000 đồng tiền mua ma tuý dưới gốc cây cho H1. Lùn mang ma tuý về cất giấu tại nhà K N, phường H, quận L, Tp Đà Nẵng.

Khoảng 15 giờ ngày 25/9/2023, L1 nhận được điện thoại qua mạng xã hội Facebook của 01 người phụ nữ tên "Thuý" (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 01 gói ma tuý (đá) với giá tiền 200.000 đồng, L1 đồng ý và hẹn đến trước số nhà A H, phường H, quận L, Tp Đà Nẵng để giao dịch. Sau đó, L1 điều khiển xe máy BKS: 36G1-024.16 đến điểm hẹn nhưng chưa kịp giao ma tuý thì bị phát hiện bắt quả tang. Mục đích L1 mua ma tuý của người thanh niên tên "H1" về để bán lại kiếm lời. Quá trình mua bán trái phép chất ma tuý, L1 chưa kịp hưởng lợi gì.

Tang vật thu giữ :

- 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy. Đã được niêm phong theo quy định. Ký hiệu A.
- 01 xe máy mang BKS 36G1-02416
- 01 căn cước công dân mang tên Phan Thị L1 số 048174007646.
- 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 36G1-02416 mang tên Trịnh Thị D1.
- 01 điện thoại di động hiệu Sam sung số IMEI 1, 352303781810785/01, Số IMEI 1358889661810782/01 gắn sim số 0905271298.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Thị L1 tại K đường N, P. H, Q. L, Tp Đà Nẵng phát hiện thu giữ :

- 06 gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy.
- 01 cái cân tiểu ly.
- 05 bao nylon rỗng; 02 cái nỏ thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa; 01 vỏ chai nhựa ; Tiền Việt Nam: 13.000.000 đồng *(mười ba triệu đồng)*.

-Căn cứ Bản kết luận giám định số: 829/GĐ-MT ngày 02/10/2023 của Phòng K1 Công an thành phố Đ kết luận như sau:

-Tinh thể màu trắng trong mẫu kí hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu A: 0,485 gam.

-Tinh thể màu trắng trong mẫu kí hiệu B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu B: 14,003 gam.

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 02/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phan Thị L1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng. Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như về nhân thân của từng bị cáo, qua đó đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phan Thị L1 mức án từ 08 (tám) năm đến 09 (Chín) năm tù giam về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" .

** Về xử lý vật chứng**:***

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Mẫu hoàn trả sau giám định số 829/KL-KTHS ngày 02/10/2023 của Phòng K1 Công an T Hoàn lại sau giám định là 13,564 gam và toàn bộ võ bao gói mẫu .

+ 05 bao nylon rỗng; 02 cái nỏ thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa; 01 vỏ chai nhựa; và 01 cái cân tiểu ly.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Sam sung số IMEI 1, 352303781810785/01, Số IMEI 1358889661810782/01 gắn sim số 0905271298 .

- Tuyên trả lại cho bị cáo: 01 căn cước công dân mang tên Phan Thị L1 số 048174007646 và số tiền 13.000.000 đồng (mười ba triệu); Tiếp tục quy trữ số tiền 13.000.000 đồng (mười ba triệu) để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

- Tuyên trả lại cho ông Phan Văn L2: 01 xe máy mang BKS 36G1-02416 và 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 36G1-02416 mang tên Trịnh Thị D1.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự : Buộc bị cáo phải nộp số tiền 05 đến 10 triệu đồng.

-Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, rất ân năn và hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Văn L2 đề nghị HĐXX trả xe mô tô nói trên lại cho ông và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L, thành phố Đà Nẵng; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo* Phan Thị L1: Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; quan điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 15h45' ngày 25/9/2023, tại trước số nhà A đường H, P. H, Q. L, Tp Đà Nẵng, Đội CSĐTTP về Ma túy và Công an quận L phối hợp với Công an phường H tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang Phan Thị L1 đang có hành vi tàng trữ trái phép 14,488 gam ma tuý loại Methamphetamine nhằm mục đích mua bán để kiếm lời; Quá trình mua bán trái phép chất ma tuý, bị cáo L1 chưa kịp hưởng lợi.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy* " được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội*: Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo L1 là phụ nữ, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo biết rất rõ tác hại mà ma túy mang lại, biết rõ ma túy là loại độc dược do Nhà nước độc quyền quản lý, vì vậy nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển…trái phép các chất ma túy dưới bất cứ hình thức nào là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ; Mặt khác, ma tuý là chất gây nghiện, nó đầu độc hệ thần kinh con người, hủy hoại giống nòi, người nghiện ma tuý có thể dẫn đến các hành vi phạm tội khác như: Trộm cắp, Cướp tài sản, Giết người…. Do đó, hành vi của Bị cáo cần xử lý nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo L1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Bị cáo L1 có cha là ông Phan Văn T là liệt sỹ và được nhà nước phong tặng huân chương kháng chiến hạng nhì. Do đó, Bị cáo L1 được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Về nhân thân*:

+ Ngày 05/10/1995 Trộm cắp tài sản bị Toà án nhân dân Tp Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù giam. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06.12.1996.

+ Ngày 06/3/2017, Công an quận L, Tp Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc (bị cáo đã nộp vào ngày 21/3/2017).

+ Ngày 25/9/2023 khi bị bắt quả tang hành vi nói trên, xét nghiệm bị cáo L1 dương tính với ma túy nên Công an quận L ra Quyết định xử phạt hành chính số 708/QĐ-XPHC ngày 03/10/2023 với số tiền 1.500.000đ bị cáo đã nộp xong.

Từ các nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của Bị cáo là rất nghiêm trọng, chỉ vì mục đích lợi nhuận tiêu xài cá nhân mà Bị cáo đã bất chấp hậu quả xấu gây ra cho xã hội, cố ý thực hiện tội phạm. Do vậy, cần áp dụng Điều 38 của BLHS năm 2015, xử phạt Bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo phải nộp số tiền 05 triệu đồng là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ Luật hình sự xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu hoàn trả sau giám định số 829/KL-KTHS ngày 02/10/2023 của Phòng K1 Công an T Hoàn lại sau giám định là 13,564 gam và toàn bộ võ bao gói mẫu, 05 bao nylon rỗng; 02 cái nỏ thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa; 01 vỏ chai nhựa; 01 cái cân tiểu ly.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Sam sung số IMEI 1, 352303781810785/01, Số IMEI 1358889661810782/01 gắn sim số 0905271298 là có căn cứ.

- Tuyên trả lại cho bị cáo: 01 căn cước công dân mang tên Phan Thị L1 số 048174007646 và số tiền 13.000.000 đồng (Mười ba triệu) số tiền này không liên quan nên HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo là có cơ sở; Tuy nhiên số tiền này đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án; vì vậy tiếp tục quy trữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo.

- Tuyên trả lại cho ông Phan Văn L2: 01 xe máy mang BKS 36G1-02416 và 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 36G1-02416 mang tên Trịnh Thị D1 là có cơ sở.

Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/3/2024.

[6] Đối với những vấn đề khác trong vụ án, cụ thể:

Đối với chiếc xe mô tô BKS 36G1-024.16 mà Lùn sử dụng để đi bán ma tuý, quá trình điều tra xác định: chủ sỡ hữu chiếc xe mô tô này là chị Trịnh Thị D1 *(sinh năm 1983, trú tại X. N, H. N, T. T)*. Năm 2022, chị D2 đã bán chiếc xe mô tô này cho anh Nguyễn Cửu K *(sinh năm 1989, trú tại tổ E, P. X, Q. T)* – là chủ cửa hàng mua bán xe máy cũ. Ngày 20.02.2023, anh K đã bán lại chiếc xe mô tô này cho anh Phan Văn L2 *(sinh năm 1962, trú tại tổ F, P. H, Q. T)* - là anh ruột của Phan Thị L1. Ngày 25.9.2023, anh L2 cho L1 mượn xe để làm phương tiện đi lại, anh L2 không biết L1 sử dụng chiếc xe mô tô này để đi bán ma tuý nên Cơ quan CSĐT Công an quận L không đề cập xử lý đối với anh L2 là có cơ sở.

Đối với người thanh niên tên H1 và người phụ nữ tên "Thuý" là những người bán, mua ma tuý với Phan Thị L1: hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Về Tội Danh: Căn cứ: Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố Bị cáo **Phan Thị L1** phạm tội "***Mua bán trái phép chất ma túy***".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt: Bị cáo **Phan Thị L1 08 (*T2*)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam **25/9/2023.**

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ Luật hình sự xử lý như sau**:**

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu hoàn trả sau giám định số 829/KL-KTHS ngày 02/10/2023 của Phòng K1 Công an T Hoàn lại sau giám định là 13,564 gam và toàn bộ võ bao gói mẫu .

+ 05 bao nylon rỗng; 02 cái nỏ thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa; 01 vỏ chai nhựa; và 01 cái cân tiểu ly.

-Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Sam sung số IMEI 1, 352303781810785/01, Số IMEI 1358889661810782/01 gắn sim số 0905271298 .

-Tuyên trả lại cho bị cáo: 01 căn cước công dân mang tên Phan Thị L1 số 048174007646 và số tiền 13.000.000 đồng (mười ba triệu); Tiếp tục quy trữ số tiền 13.000.000 đồng (mười ba triệu) để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo Phan Thị L1.

-Tuyên trả lại cho ông Phan Văn L2: 01 xe máy mang BKS 36G1-02416 và 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 36G1-02416 mang tên Trịnh Thị D1.

Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày **15/3/2024.**

***4. Về hình phạt bổ sung*:** Căn cứ Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Phan Thị L1 phải nộp phạt số tiền 05 (năm) triệu đồng.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phan Thị L1 phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn L2 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Thị D1, ông Nguyễn Cửu K vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án tại địa phương.

Nơi nhận:
- *VKSND quận Liên Chiểu;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên toà

- Chi cục THA dân sự quận Liên Chiểu;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Đã Ký

Nguyễn Đức Hoàng

.